

DANH MỤC
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH (TTHC) SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ, GIẢM THỦ TỤC TRONG LĨNH VỰC ĐẦU TƯ
TẠI VIỆT NAM THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND TỈNH, SỞ TÀI CHÍNH, BAN QUẢN LÝ CÁC
KHU CÔNG NGHIỆP TỈNH, BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ PHÚ YÊN, BAN QUẢN LÝ KHU NÔNG NGHIỆP
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ CAO PHÚ YÊN¹.
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh)

A. DANH MỤC TTHC ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (10 TTHC)
I. TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh, Sở Tài chính²

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
01	Thủ tục chấp thuận nhà đầu tư thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh (Mã TTHC: 1.009642)	17 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk	Không	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024; - Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021; - Nghị định số 19/2025/NĐ-CP ngày 10/2/2025; - Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021; - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023; - Quyết định số 3154/QĐ-BTC ngày 10/9/2025.

¹ Tại mục này, Ban Quản lý khu công nghiệp tỉnh, Ban Quản lý khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao Phú Yên, Ban Quản lý Khu kinh tế Phú Yên gọi tắt là Ban Quản lý

² 05 thủ tục - đã được công bố tại danh mục TTHC có số thứ tự 1, 2, 12 Mục I.7 Phần A kèm Quyết định số 2825/QĐ-UBND ngày 11/10/2021 và danh mục TTHC có số thứ tự 10, 11 Phần A kèm Quyết định số 2770/QĐ-UBND ngày 01/11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh.

02	Thủ tục điều chỉnh văn bản chấp thuận nhà đầu tư thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh (Mã TTHC: 1.009644)	17 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk	Không	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021; - Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021; - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023; - Quyết định số 3154/QĐ-BTC ngày 10/9/2025.
03	Thủ tục gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh (Mã TTHC: 1.009659)	17 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ			
04	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư thuộc thẩm quyền của Sở Tài chính (Mã TTHC: 1.009664)	10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ			
05	Thủ tục thực hiện hoạt động đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp đối với nhà đầu tư nước ngoài thuộc thẩm quyền của Sở Tài chính (Mã TTHC: 1.009729)	10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ			

II. TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý³

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
01	Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư thuộc thẩm quyền của Ban Quản lý (Mã TTHC: 1.009748)	17 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk	Không	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024; - Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021; - Nghị định số 19/2025/NĐ-CP ngày 10/2/2025; - Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021; - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023; - Quyết định số 3154/QĐ-BTC ngày 10/9/2025.
02	Thủ tục chấp thuận nhà đầu tư thuộc thẩm quyền của Ban Quản lý (Mã TTHC: 1.009755)				

³ 05 thủ tục - đã được công bố tại danh mục TTHC có số thứ tự 18 Mục II Phần A kèm Quyết định số 2825/QĐ-UBND ngày 11/10/2021 và danh mục TTHC có số thứ tự 1, 4, 6 Phần B kèm Quyết định số 2770/QĐ-UBND ngày 01/11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh.

03	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư (Ban Quản lý thực hiện) (Mã TTHC: 1.009756)	10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lắk	Không	- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021; - Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021; - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023; - Quyết định số 3154/QĐ-BTC ngày 10/9/2025.
04	Thủ tục gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền Ban Quản lý (Mã TTHC: 1.009770)	17 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ			
05	Thủ tục thực hiện hoạt động đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp đối với nhà đầu tư nước ngoài (Ban Quản lý thực hiện) (Mã TTHC: 1.009775)	10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ			- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; - Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021; - Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025; - Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021; - Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023; - Quyết định số 3154/QĐ-BTC ngày 10/9/2025.

B. DANH MỤC TTHC ĐƯỢC HỢP NHẤT, THAY THẾ (25 TTHC)

I. TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh, Sở Tài chính⁴

STT	Tên TTHC hợp nhất	Tên TTHC thay thế	Tên văn bản QPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế	Ghi chú
01	Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh (Mã TTHC: 1.009645)	Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh	- Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021. - Quyết định số 3154/QĐ-BTC ngày 10/9/2025.	Trên cơ sở hợp nhất các TTHC này, thay thế các TTHC số 1.009645, 1.009742 bằng TTHC số 1.009645 với tên gọi là “Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh”.
02	Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh đối với dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh sân golf (Mã TTHC: 1.009742)			
03	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh (Mã TTHC: 1.009646)	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh	- Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021. - Quyết định số 3154/QĐ-BTC ngày 10/9/2025.	Trên cơ sở hợp nhất các TTHC này, thay thế các TTHC số 1.009646, 1.009649, 1.009650, 1.009652, 1.009653, 1.009654, 1.009655, 1.009656 bằng TTHC số 1.009646 với tên gọi là “Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh”.

⁴ 12 thủ tục - đã được công bố tại danh mục TTHC có số thứ tự 5, 6, 7, 9, 10 Mục I.7 Phần A kèm Quyết định số 2825/QĐ-UBND ngày 11/10/2021 và danh mục TTHC có số thứ tự 1, 2, 3, 4, 8, 9 Phần A kèm Quyết định số 2770/QĐ-UBND ngày 01/11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh.

04	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh (Mã TTHC: 1.009649)			
05	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh (Mã TTHC: 1.009650)			
06	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh (Mã TTHC: 1.009652)			
07	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh (Mã TTHC: 1.009653)			

08	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh (Mã TTHC: 1.009654)			
09	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND tỉnh (Mã TTHC: 1.009655)			
10	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh (khoản 3 điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP) (Mã TTHC: 1.009656)			

11	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh (Mã TTHC: 1.009647)			
12	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 điều 41 của Luật đầu tư (khoản 4 điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP) (Mã TTHC: 1.009657)	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (Sở Tài chính thực hiện)	- Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021. - Quyết định số 3154/QĐ-BTC ngày 10/9/2025.	Trên cơ sở hợp nhất các TTHC này, thay thế các TTHC số 1.009647, 1.009657 bằng TTHC số 1.009647 với tên gọi “Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (Sở Tài chính thực hiện)”.

II. TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh, Ban Quản lý⁵

STT	Tên TTHC hợp nhất	Tên TTHC thay thế	Tên văn bản QPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế	Ghi chú
01	Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh (Mã TTHC: 1.009645)	Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh		Trên cơ sở hợp nhất các TTHC này, thay thế các TTHC số 1.009645, 1.009742 bằng TTHC số 1.009645 với tên gọi là “Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh”.
02	Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh đối với dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh sân golf (Mã TTHC: 1.009742)			
03	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý (Mã TTHC: 1.009759)	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý	- Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021. - Quyết định số 3154/QĐ-BTC ngày 10/9/2025.	Trên cơ sở hợp nhất các TTHC này, thay thế các TTHC số 1.009759, 1.009757, 1.009762, 1.009763, 1.009764, 1.009765, 1.009766, 1.009767, 1.009768, bằng TTHC số 1.009759 với tên gọi là: “Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý”.
04	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh (Mã TTHC: 1.009757)			

⁵ 13 thủ tục - đã được công bố tại danh mục TTHC có số thứ tự 9, 10, 11, 13, 14 Mục II Phần A kèm Quyết định số 2825/QĐ-UBND ngày 11/10/2021 và danh mục TTHC có số thứ tự 2, 3, 7, 8, 9, 10 Phần B kèm Quyết định số 2770/QĐ-UBND ngày 01/11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh.

05	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý (Mã TTHC: 1.009762)			
06	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý (Mã TTHC: 1.009763)			
07	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý (Mã TTHC: 1.009764)			

08	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý (Mã TTHC: 1.009765)			
09	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý (Mã TTHC: 1.009766)			

10	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý (Mã TTHC: 1.009767)			
11	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư (Khoản 3 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP) (Mã TTHC: 1.009768)			

12	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý (Mã TTHC: 1.009760)			
13	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 41 của Luật Đầu tư (Khoản 4 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP) (Mã TTHC: 1.009769)	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (Ban Quản lý thực hiện)	- Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021. - Quyết định số 3154/QĐ-BTC ngày 10/9/2025	Trên cơ sở hợp nhất các TTHC này, thay thế các TTHC số: 1.009760, 1.009769 bằng TTHC số 1.009760 với tên gọi là “Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư (Ban Quản lý thực hiện)”.

C. DANH MỤC TTHC GIẢM TRÊN CƠ SỞ ĐƯỢC HỢP NHẤT, THAY THẾ CÁC TTHC TẠI PHẦN B CỦA PHỤ LỤC (19 TTHC)

I. TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh, Sở Tài chính (09 thủ tục)

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên Văn bản QPPL quy định
01	Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh đối với dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh sân golf (Mã TTHC: 1.009742)	- Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ; - Quyết định số 3154/QĐ-BTC ngày 10/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
02	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh (Mã TTHC: 1.009649)	
03	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh (Mã TTHC: 1.009650)	
04	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh (Mã TTHC: 1.009652)	
05	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh (Mã TTHC: 1.009653)	

06	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh (Mã TTHC: 1.009654)	
07	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh (Mã TTHC: 1.009655)	
08	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của Tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh (khoản 3, điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP) (Mã TTHC: 1.009656)	
09	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của Tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3, điều 41 của Luật đầu tư (khoản 4, điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP) (Mã TTHC: 1.009657)	

II. TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh, Ban Quản lý (10 thủ tục)

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên Văn bản QPPL quy định
01	Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh đối với dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh sân golf (Mã TTHC: 1.009742)	- Nghị định số 239/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ; - Quyết định số 3154/QĐ-BTC ngày 10/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.
02	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh (Mã TTHC: 1.009757)	
03	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý (Mã TTHC: 1.009762)	
04	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý (Mã TTHC: 1.009763)	
05	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý (Mã TTHC: 1.009764)	

06	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý. (Mã TTHC: 1.009765)	
07	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý (Mã TTHC: 1.009766)	
08	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh hoặc Ban Quản lý (Mã TTHC: 1.009767)	
09	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư (khoản 3 điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP) (Mã TTHC: 1.009768)	
10	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của Tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3, điều 41 của Luật đầu tư (khoản 4, điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP) (Mã TTHC: 1.009769)	